

Số: 1431/QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định công nhận học phần, tín chỉ trong các chương trình
đào tạo đại học tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Huế**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Quyền Trưởng Ban Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định sinh viên được công nhận học phần, tín chỉ trong các chương trình đào tạo đại học tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Huế

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó GD;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Linh

QUY ĐỊNH

**Công nhận học phần, tín chỉ trong các chương trình đào tạo đại học
tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Huế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1481/QĐ-ĐHH ngày 05 tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này là căn cứ để các trường đại học, phân hiệu và khoa trực thuộc Đại học Huế (sau đây gọi là đơn vị đào tạo) thực hiện công nhận các học phần, tín chỉ đã tích lũy của sinh viên đã hoàn thành khối lượng học tập học phần hoặc tín chỉ tương đương tại một đơn vị đào tạo khác trong Đại học Huế.

2. Sinh viên đang học một chương trình đại học chính quy tập trung tại một đơn vị đào tạo, có nhu cầu và lựa chọn học một hoặc một số học phần, tín chỉ tại một đơn vị đào tạo khác thuộc Đại học Huế, khi hoàn thành được cấp bằng điểm môn học thì được công nhận đã hoàn thành học phần, tín chỉ đó trong chương trình và lịch trình đào tạo.

3. Quy định này áp dụng đối với sinh viên học hệ đào tạo chính quy. Các học phần, tín chỉ đã tích lũy được chuyển đổi, công nhận khi theo học cùng lúc hai chương trình, bằng đại học thứ hai tại các đơn vị đào tạo trong Đại học Huế.

4. Các học phần, tín chỉ được công nhận, chuyển đổi bao gồm các học phần, tín chỉ Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Lý luận chính trị, Ngoại ngữ phần cơ bản, Giáo dục thể chất; các học phần, tín chỉ có tên gọi và nội dung trùng nhau từ 75% trở lên (có danh sách tham khảo đính kèm ở Phụ lục I).

Điều 2. Đối tượng, điều kiện được công nhận tín chỉ

1. Là sinh viên đại học hệ chính quy tập trung, nhưng có sự lựa chọn theo thời gian, sở thích và địa bàn cư trú để đăng ký học tập hoàn thành học phần, tín chỉ đào tạo của một đơn vị đào tạo phù hợp trong Đại học Huế.

2. Các học phần, tín chỉ được công nhận chuyển đổi lẫn nhau giữa các đơn vị đào tạo trong Đại học Huế đã được Đại học Huế xét duyệt và phải được công bố công khai trên website của các đơn vị vào đầu năm học.

3. Sinh viên đang theo học Liên thông hệ chính quy, bằng 2 chính quy đã có chứng chỉ tương đương các học phần Lý luận chính trị (hoặc đã tốt nghiệp Trung cấp chính trị trở lên), Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất thì được xét miễn và công nhận tương đương.

Chương II

THỦ TỤC CÔNG NHẬN TÍN CHỈ

Điều 3. Thủ tục

Sinh viên muốn theo học các học phần, tín chỉ tương đương tại các đơn vị đào tạo trong Đại học Huế phải thực hiện các thủ tục sau:

1. Thủ tục tại trường đang quản lý và đào tạo

a) Sinh viên xem thông báo các học phần, lịch học cho các học phần này tại các đơn vị đào tạo trong Đại học Huế để lựa chọn và làm đơn đăng ký học (theo mẫu Phụ lục II) cho Phòng Đào tạo của trường/khoa trực thuộc Đại học Huế.

b) Phòng đào tạo xem xét và ký duyệt đơn cho sinh viên, theo dõi và quản lý sinh viên đăng ký và có các thủ tục cần thiết:

- Sinh viên nộp cho Phòng Đào tạo của trường có học phần đơn xin đăng ký học và đóng các khoản phí liên quan.

- Chuyển cho các giảng viên đang giảng dạy học phần để theo dõi về chuyên môn, đồng thời thông báo cho sinh viên.

2. Sinh viên phải tuân thủ kế hoạch chung của trường đào tạo và quy định của Quy chế đào tạo hiện hành.

Điều 4. Xét và công nhận chuyển điểm

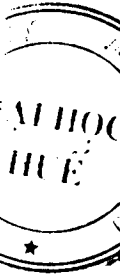
1. Phòng Đào tạo của các đơn vị đào tạo chịu trách nhiệm xem xét các học phần sinh viên đã tích lũy đủ tín chỉ để công nhận.

2. Việc công nhận học phần, tín chỉ đã tích lũy theo các nguyên tắc sau: Học phần đã học có nội dung tương đương 75% (tên, nội dung kiến thức, điểm tích lũy học phần) và số tín chỉ bằng hoặc lớn hơn trong chương trình đào tạo. Điểm của học phần xin công nhận hoặc chuyển điểm phải đạt tối thiểu là điểm D.

3. Số các học phần thuộc kiến thức giáo dục đại cương gồm: Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Lý luận chính trị, Ngoại ngữ phần cơ bản, Giáo dục thể chất được công nhận có kiến thức, kỹ năng và năng lực như nhau và chuyển đổi tương đương giữa các đơn vị đào tạo trong Đại học Huế.

Điều 5. Quản lý và đánh giá xếp hạng học tập

1. Phòng Đào tạo của các đơn vị đào tạo mở hồ sơ theo từng khóa học để quản lý số lượng sinh viên. Sau khi sinh viên hoàn thành khối lượng và thời gian học tập, đơn vị quản lý đào tạo các học phần tương đương chịu trách nhiệm chuyển danh sách sinh viên được công nhận điểm về các trường mà sinh viên đăng ký học chính thức trong thời hạn trước kỳ nghỉ hè hàng năm để các trường có cơ sở chuyển điểm, xếp hạng học lực và xét học bổng.



2. Bảng điểm các trường cung cấp cho sinh viên để được công nhận phải có đầy đủ theo thang điểm 10, điểm chữ và điểm 4.

3. Nếu vì một lý do nào đó, sinh viên theo học để hoàn thành các học phần hoặc tích lũy đủ các tín chỉ để được xét chuyển đổi, công nhận tương đương không tiếp tục theo học, viết đơn (theo mẫu Phụ lục III) gửi đến phòng Đào tạo trường đang theo học để khoa và trường xem xét, bố trí theo kế hoạch đào tạo tiếp tục.

4. Việc đánh giá và xếp hạng học tập của sinh viên thực hiện theo Quy chế đào tạo hiện hành.

Điều 6. Công tác quản lý và báo cáo

1. Cuối mỗi năm học, các đơn vị đào tạo báo cáo về Đại học Huế (qua Ban Đào tạo) danh sách của các sinh viên được xét công nhận học phần và tín chỉ tương đương để theo dõi.

2. Đầu năm học, các đơn vị đào tạo rà xét các học phần có thể xét công nhận tín chỉ tương đương và thông báo cho sinh viên.

3. Ban Đào tạo Đại học Huế có trách nhiệm tham mưu cho Ban Giám đốc Đại học Huế và hướng dẫn cho các đơn vị đào tạo xây dựng các chương trình đào tạo để thống nhất tên học phần, khối lượng tín chỉ, nội dung học phần, cách thức đánh giá học phần để tạo điều kiện chuyển đổi và công nhận tín chỉ lẫn nhau giữa các đơn vị đào tạo được thuận lợi cho người học.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

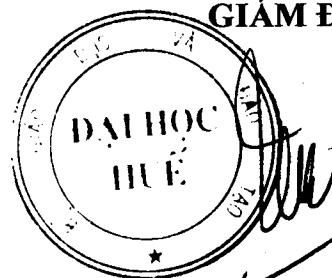
Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bắt đầu được thực hiện từ năm học 2018 – 2019.

2. Các đơn vị đào tạo hằng năm cần xem xét, rà soát danh sách các học phần có thể công nhận tương đương lẫn nhau giữa các đơn vị trong toàn Đại học Huế và báo cáo Ban Đào tạo để thống nhất danh mục chung trong toàn Đại học Huế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì nảy sinh vướng mắc hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tế của các đơn vị đào tạo, đề nghị các đơn vị đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung qua Ban Đào tạo để trình Giám đốc xem xét giải quyết.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Linh

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1431/QĐ-ĐHH ngày 05 tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

Danh sách các học phần Ban Đào tạo lọc ra từ các chương trình đào tạo của các trường/khoa (danh sách mang tính chất tham khảo) để các đơn vị đào tạo xem xét, rà soát khi ban hành danh mục công nhận tín chỉ lẫn nhau giữa các đơn vị trong toàn Đại học Huế.

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	TRƯỜNG/KHOA
1	Cơ sở văn hoá Việt nam	3	Khoa Du Lịch
2	Cơ sở Văn hoá Việt Nam	2	Trường ĐHNN
3	Cơ sở văn hóa Việt nam	3	Khoa GDTC
4	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	Trường ĐHSP
5	Văn hoá Việt Nam đại cương	2	Trường ĐHKH
6	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3	Trường ĐHSP
7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Trường ĐHYD
8	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHKH
9	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	Trường DHL
10	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHKT
11	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHSP
12	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	4	Trường ĐHYD
13	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHYD
14	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHNL
15	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHKH
16	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Trường ĐHNN
17	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	4	Trường ĐHNT
18	Giáo dục quốc phòng		Trường ĐHKT
19	Giáo dục quốc phòng – an ninh		Trường ĐHKT
20	Giáo dục quốc phòng – an ninh*	11	Trường ĐHYD
21	Giáo dục quốc phòng – An ninh*	165 tiết*	Trường ĐHYD
22	Giáo dục quốc phòng (4 tuần)		Trường ĐHKH
23	Giáo dục thể chất		Trường ĐHKT
24	Giáo dục thể chất (5 học kỳ)		Trường ĐHKH
25	Giáo dục thể chất *	5	Trường ĐHYD
26	Giáo dục thể chất*	5	Trường ĐHYD

27	Hóa đại cương	4	Trường ĐHNL
28	Hóa học	2	Trường ĐHYD
29	Hóa học	4	Trường ĐHNL
30	Hóa học đại cương	3	Trường ĐHKH
31	Hóa học đại cương	3	Trường ĐHSP
32	Hóa học đại cương	3	Trường ĐHKH
33	Hóa học đại cương 1	2	Trường ĐHKH
34	Hoá học đại cương 1	2	Trường ĐHSP
35	Hóa học đại cương 2 (LT)	2	Trường ĐHSP
36	Hoá học phân tích	2	Trường ĐHKH
37	Hóa phân tích	3	Trường ĐHNL
38	Hóa sinh	4	Trường ĐHYD
39	Khoa học môi trường	2	Khoa Du Lịch
40	Khoa học môi trường	2	Trường ĐHKT
41	Khoa học môi trường đại cương	2	Phân hiệu Quảng Trị
42	Kinh tế lượng	3	Khoa Du Lịch
43	Kinh tế lượng	3	Trường ĐHKT
44	Kinh tế môi trường	3	Khoa Du Lịch
45	Kinh doanh nông nghiệp và dịch vụ nông thôn	2	Trường ĐHNL
46	Kinh tế nông nghiệp	2	Trường ĐHNL
47	Kinh tế phát triển	3	Khoa Du Lịch
48	Kinh tế vi mô	2	Trường ĐHL
49	Kinh tế vĩ mô	2	Trường ĐHL
50	Kinh tế vi mô 1	3	Khoa Du Lịch
51	Kinh tế vi mô 1	3	Trường ĐHKT
52	Kinh tế vĩ mô 1	3	Khoa Du Lịch
53	Luật kinh tế	3	Khoa Du Lịch
54	Luật kinh tế	3	Trường ĐHKT
55	Marketing căn bản	3	Khoa Du Lịch
56	Marketing căn bản	3	Trường ĐHKT
57	Nhập môn Marketing	2	Trường ĐHNT
58	Marketing dịch vụ	3	Khoa Du Lịch
59	Nghiên cứu marketing	2	Khoa Du Lịch
60	Nghiên cứu Marketing	3	Trường ĐHKT

mb

61	Môi trường và con người	2	Trường ĐHNN
62	Nhà nước và Pháp luật	2	Trường ĐHYD
63	Nhà nước và pháp luật	2	Trường ĐHNL
64	Nhà nước và pháp luật	2	Trường ĐHNL
65	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 1	2	Trường ĐHSP
66	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 2	3	Trường ĐHSP
67	Những nguyên lí căn bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	Trường ĐHKT
68	Những nguyên lí căn bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	Trường ĐHKT
69	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	5	Khoa Du Lịch
70	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	Trường ĐHL
71	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin 1	2	Trường ĐHL
72	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	2	Trường ĐHNL
73	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 1	2	Trường ĐHKH
74	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	Trường ĐHL
75	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	Trường ĐHNL
76	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 1	2	Trường ĐHSP
77	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 2	3	Trường ĐHSP
78	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	Trường ĐHKH
79	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	Trường ĐHKT
80	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	Trường ĐHNN
81	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	5	Trường ĐHYD
82	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	Trường ĐHNL
83	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	Trường ĐHKH
84	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	Trường ĐHKT
85	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	Trường ĐHNN
86	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	5	Trường ĐHYD
87	Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	3	Trường ĐHNT
88	Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	5	Trường ĐHNT
89	Pháp luật đại cương	2	Khoa Du Lịch
90	Pháp luật đại cương	2	Trường ĐHKT
91	Pháp luật học	3	Trường ĐHSP
92	Pháp luật Việt Nam đại cương	2	Trường ĐHKH
93	Pháp luật Việt Nam đại cương	2	Phân hiệu Quảng Trị
94	Pháp luật Việt nam đại cương	2	Trường ĐHKH

nb

95	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2	Trường ĐHKH
96	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	2	Trường ĐHNT
97	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	Trường ĐHKT
98	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Trường ĐHNN
99	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Phân hiệu Quảng Trị
100	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Trường ĐHSP
101	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Trường ĐHYD
102	Phương pháp tiếp cận khoa học	2	Trường ĐHNL
103	Phương pháp tiếp cận khoa học	2	Trường ĐHNL
104	Quản lý hành chính nhà nước	2	Khoa GDTC
105	Quản lý HC Nhà nước & Quản lý TĐTT	3	Khoa GDTC
106	Quản lý nhà nước về kinh tế	2	Trường ĐHKT
107	Quản lý TĐTT	2	Khoa GDTC
108	Quản trị chất lượng	3	Trường ĐHKT
109	Quản trị chất lượng trong nông nghiệp	2	Trường ĐHKT
110	Quản trị dịch vụ	3	Trường ĐHKT
111	Quản trị doanh nghiệp	3	Trường ĐHKT
112	Quản trị học	3	Trường ĐHKT
113	Quản trị Marketing	3	Trường ĐHKT
114	Quản trị nhân lực	3	Trường ĐHKT
115	Quản trị tài chính	3	Trường ĐHKT
116	Quản trị thương hiệu	3	Trường ĐHKT
117.	Sinh học đại cương	2	Trường ĐHKH
118	Sinh học đại cương	2	Trường ĐHNL
119	Tâm lý học 1	2	Trường ĐHSP
120	Tâm lý học 2	2	Trường ĐHSP
121	Tâm lý học đại cương	4	Trường ĐHSP
122	Tâm lý học đại cương	2	Trường ĐHL
123	Tâm lý học đại cương	3	Khoa GDTC
124	Tâm lý học đại cương	2	Trường ĐHKH
125	Tâm lý học đại cương	2	Trường ĐHKH
126	Tâm lý học đại cương	2	Trường ĐHKT
127	Tâm lý học đại cương	2	Trường ĐHNL
128	Tâm lý học TĐTT	2	Khoa GDTC

nb

129	Tâm lý học TĐTT	2	Khoa GDTC
130	Tâm lý học và Giáo dục học Quân sự	3	Khoa GDTC
131	Tâm lý y học – Đạo đức y học	3	Trường ĐHYD
132	Thực hành văn bản Tiếng Việt	2	Trường ĐHSP
133	Tiếng việt thực hành	2	Trường ĐHKH
134	Tiếng Việt thực hành	2	Trường ĐHSP
135	Tiếng Việt thực hành	2	Trường ĐHNN
136	Tiếng Việt trong soạn thảo văn bản	2	Trường ĐHKT
137	Tin học	3	Trường ĐHSP
138	Tin học	3	Trường ĐHSP
139	Tin học cơ sở	3	Trường ĐHNN
140	Tin học đại cương	2	Trường ĐHYD
141	Tin học đại cương	3	Trường ĐHL
142	Tin học đại cương	3	Trường ĐHKT
143	Tin học đại cương	2	Phân hiệu Quảng Trị
144	Tin học đại cương	2	Trường ĐHYD
145	Tin học đại cương	2	Trường ĐHNL
146	Tin học đại cương	3	Trường ĐHKH
147	Tin học đại cương	3	Trường ĐHNT
148	Tin học ứng dụng	2	Trường ĐHKT
149	Toán cao cấp	3	Trường ĐHNL
150	Toán cao cấp	2	Trường ĐHSP
151	Toán cao cấp	3	Trường ĐHNL
152	Toán cao cấp – xác suất thống kê	3	Trường ĐHSP
153	Toán cao cấp 1	2	Khoa Du Lịch
154	Toán cao cấp 1	2	Trường ĐHKT
155	Toán cao cấp 1	3	Trường ĐHSP
156	Toán cao cấp 2	2	Trường ĐHKT
157	Toán cao cấp 2	3	Trường ĐHSP
158	Toán cao cấp 3	4	Trường ĐHSP
159	Toán cao cấp A1	3	Phân hiệu Quảng Trị
160	Toán cao cấp A1	3	Trường ĐHNL
161	Toán cao cấp A2	3	Phân hiệu Quảng Trị
162	Toán cao cấp A2	4	Trường ĐHNL

163	Toán cao cấp A3	2	Phân hiệu Quảng Trị
164	Toán cao cấp C	4	Trường ĐHNL
165	Toán cho vật lí	3	Trường ĐHSP
166	Triết học Mác - Lênin 1	3	Trường ĐHSP
167	Triết học Mác - Lênin 2	2	Trường ĐHSP
168	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trường ĐHKH
169	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trường ĐHL
170	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trường ĐHKT
171	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	Trường ĐHNT
172	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trường ĐHNN
173	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Phân hiệu Quảng Trị
174	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trường ĐHSP
175	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	Trường ĐHYD
176	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trường ĐHNL
177	Thực hành Vật lý đại cương	1	Trường ĐHKH
178	Vật lý đại cương	3	Trường ĐHSP
179	Vật lý đại cương (LT)	2	Trường ĐHSP
180	Vật lý đại cương	3	Trường ĐHNL
181	Vật lý đại cương 1	2	Trường ĐHKH
182	Vật lý đại cương 1	2	Trường ĐHKH
183	Vật lý đại cương 2	2	Trường ĐHKH
184	Vật lý đại cương 2	2	Trường ĐHKH
185	Xã hội học đại cương	3	Khoa Du Lịch
186	Xã hội học đại cương	2	Trường ĐHKH
187	Xã hội học đại cương	2	Trường ĐHKT
188	Xã hội học đại cương	2	Trường ĐHNL
189	Xác suất - Thống kê	3	Trường ĐHNL
190	Xác suất thống kê	2	Trường ĐHKH
191	Xác suất thống kê	2	Phân hiệu Quảng Trị
192	Xác suất thống kê	2	Trường ĐHSP
193	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Khoa Du Lịch
194	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	Trường ĐHKT

nb

Phụ lục II

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)*

Mẫu Đơn của sinh viên Đăng ký học học phần tương đương tại đơn vị khác trong Đại học Huế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC HỌC PHẦN TƯƠNG ĐƯƠNG

Kính gửi: Trường/Khoa/.....

Tôi tên là: Mã số SV:

Trường:

Lớp: Khóa:

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị được đăng ký học học phần tương đương tại Trường

1/..... Mã số HP

2/..... Mã số HP

3/..... Mã số HP

Tôi xin cam đoan tham gia học tập theo đúng lịch trình đào tạo của nhà trường và của trường nơi tôi đăng ký học.

Trân trọng kính chào./.

Huế, ngày tháng năm 20...

SINH VIÊN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

nb

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

Mẫu Đơn của sinh viên Đơn xin quay lại học theo chương trình đào tạo của trường.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN HỌC LẠI

Kính gửi: Trường/Khoa/.....

Tôi tên là: Mã số SV:

Trường:

Lớp: Khóa:

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị được quay lại học các học phần/học phần đã đăng ký học học phần tương đương tại Trường nhưng vì lý do:

..... tôi không hoàn thành được nhiệm vụ học tập. Nay tôi viết đơn này kính đề nghị nhà trường cho tôi được tiếp tục học tập các học phần:

1/..... Mã số HP

2/..... Mã số HP

3/..... Mã số HP

Tôi xin cam đoan tham gia học tập theo đúng lịch trình đào tạo của nhà trường.

Trân trọng kính chào./.

Huế, ngày tháng năm 20...

SINH VIÊN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)



Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

Mẫu Đơn của sinh viên đề nghị xét miễn học phần do có chứng chỉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT MIỄN VÀ CÔNG NHẬN MIỄN

do có chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học, GDQP, GDTC

Kính gửi: Trường/Khoa/.....

Tôi tên là: Mã số SV:

Lớp: Khóa:

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị được xét và công nhận điểm M các học phần:

1/ Mã số HP

2/ Mã số HP

3/ Mã số HP

do tôi có Chứng chỉ

Nơi cấp Chứng chỉ

.....

Trân trọng kính chào./.

Huế, ngày tháng năm 20...

SINH VIÊN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG ĐT TRƯỞNG/ KHOA/

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

TRỢ LÝ GIÁO VỤ KHOA

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Sinh viên nộp đơn có đính kèm theo bản photo Chứng chỉ (không cần chức thực bản sao) cho Trợ lý giáo vụ của đơn vị đào tạo. SV lưu ý mang theo Bản chính chứng chỉ để đối chiếu khi nộp đơn.

- Sau khi Thủ trưởng đơn vị đào tạo ký duyệt, đơn có đính kèm theo bản photo Chứng chỉ được đơn vị đào tạo chuyển cho Phòng Đào tạo để nhập điểm miễn cho các học phần tương ứng.

Phụ lục V

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

Mẫu Đơn của sinh viên đề nghị xét miễn và công nhận điểm học phần do đã tích lũy ở
bậc đại học tại một cơ sở đào tạo trước đây/ hoặc đơn vị đào tạo khác.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT MIỄN VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN

do đã tích lũy ở bậc đại học tại một cơ sở đào tạo trước đây

Kính gửi:

- Trường/ Khoa/.....

- Quý Thầy/ Cô Cố vấn học tập

Tôi tên là: Mã số SV:

Lớp: Khóa:

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị được xét miễn và công nhận điểm (các) học phần do
đã tích lũy khi theo học chương trình đào tạo bậc đại học trước đây tại Trường/Học
viện, cụ thể như sau:

1/ Mã số HP Điểm

2/ Mã số HP Điểm

3/ Mã số HP Điểm

4/

Trân trọng kính chào./.

Huế, ngày tháng năm 20...

SINH VIÊN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Sinh viên nộp đơn này cho Trường/ Khoa thông qua Quý Thầy, Cô là cố vấn học tập
của lớp.

- Đơn có đính kèm theo bản sao chứng chỉ và bảng điểm của cơ sở đào tạo bậc đại học
trước đây (có thị thực).

Phụ lục VI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

Mẫu Biên bản xét miễn và công nhận điểm học phần của Tổ Xét miễn và công nhận
điểm học phần

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA (VIỆN/BM)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BB-...

TT Huế, ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN

Xét miễn và công nhận điểm học phần

I. THÀNH PHẦN

Tổ Xét miễn và công nhận điểm học phần gồm:

1. Ông/Bà Trưởng/Phó Trưởng Khoa/ Tổ trưởng
2. Ông/Bà Trưởng/Phó Trưởng Bộ môn / Thành viên
3. Ông/Bà Trợ lý Giáo vụ/ Thư ký

II. THỜI GIAN: ngày tháng Năm 20...

III. NỘI DUNG:

Xét miễn và công nhận điểm học phần cho sinh viên (các) ngành:

IV. Ý KIẾN CỦA TỔ XÉT MIỄN HỌC PHẦN

Thực hiện theo các hướng dẫn và quy định hiện hành, Tổ Xét miễn và công nhận điểm học phần đề nghị Hội đồng Xét miễn và công nhận điểm học phần xem xét và công nhận kết quả xét miễn và điểm học phần cho sinh viên theo danh sách đính kèm. Kèm theo Biên bản là kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần cho sinh viên và bản sao chứng chỉ (nếu có) sử dụng để xét miễn học phần

CÁC THÀNH VIÊN TỔ XÉT MIỄN HỌC PHẦN KÝ TÊN

1.
2.
3.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THƯ KÝ HỘI ĐỒNG TRƯỞNG KHOA
(ký tên và ghi rõ họ tên) (ký tên và ghi rõ họ tên) (ký tên và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Biên bản có đính kèm danh sách SV và kết quả xét miễn & công nhận điểm học phần, bản sao chứng chỉ (nếu có) và bảng điểm đã sử dụng để xét miễn học phần được gửi đến Hội đồng Xét miễn và công nhận điểm học phần hoặc Hội đồng Đào tạo Trường thông qua Phòng Đào tạo.

Phụ lục VII

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHH ngày tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

Mẫu Danh sách sinh viên và kết quả xét miễn & công nhận điểm học phần

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

VÀ KẾT QUẢ XÉT MIỄN & CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN

(đính kèm Biên bản số...../BB-... ngày ... tháng ... năm 20.. về xét miễn và
công nhận điểm học phần của Trường Khoa/ Bộ môn)

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên sinh viên	Mã số học phần	Điểm	Ghi chú

TRƯỞNG KHOA

TỔ TRƯỞNG

THƯ KÝ

(ký tên và ghi rõ họ tên)

(ký tên và ghi rõ họ tên)

(ký tên và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Danh sách sinh viên và kết quả xét miễn & công nhận điểm học phần bằng văn bản và bằng file mềm (excel) được đính kèm theo Biên bản xét miễn & công nhận điểm học phần cùng bản sao chứng chỉ (nếu có) và bảng điểm đã sử dụng để xét miễn học phần gửi đến Hội đồng Xét miễn và công nhận điểm học phần hoặc Hội đồng Đào tạo Trường/Khoa thông qua Phòng Đào tạo.